TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NINH KIỀU** **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 21/2023/QĐST-DS	*Ninh Kiều, ngày 10 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 583/2022/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2022 về việc tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành ngày 02/02/2022 không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. ***Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:***

Nguyên đơn: **Bà Nguyễn Thị C** sinh năm: 1959

Địa chỉ: 339C đường N, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của bà C: **Bà Lê Thị Thu T** sinh năm: 1979

Địa chỉ: 329V1/10, khu vực B, phường A, quận N, thành phố C.

Bị đơn: **1. Ông Nguyễn Văn T** sinh năm: 1981

Địa chỉ thường trú: 312, tổ B, khu vực B, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của ông T:

- **Ông Phạm Ngọc T** sinh năm: 1980

Địa chỉ: Khu vực T, phường P, quận O, thành phố C.

- **Bà Lê Thị Ngọc T** sinh năm: 1995

Địa chỉ thường trú: 329V4/11 đường N, phường A, quận N, thành phố C.

2. **Bà Nguyễn Thanh H** sinh năm: 1983

Địa chỉ thường trú: 312, tổ B, khu vực B, phường A, quận N, thành phố C.

Đại diện theo ủy quyền của bà H: **Bà Lê Thị Ngọc T** sinh năm: 1995

Địa chỉ thường trú: 329V4/11 đường N, phường A, quận N, thành phố C.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ông Vũ Văn T** sinh năm: 1953
Địa chỉ: 339C đường N, phường A, quận N, thành phố C.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan thống nhất thỏa thuận, cụ thể như sau:

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thanh H cùng có trách nhiệm giao trả cho bà Nguyễn Thị C phần đất tại vị trí (B) diện tích 29.7m^2, thuộc thửa 833, tờ bản đồ số 18, tọa lạc tại Quốc lộ C, khu vực B, phường A, quận N, thành phố C theo Bản trích đo địa chính số 09/TTKTTNMT ngày 11/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở Tài nguyên và môi trường TP.Cần Thơ. (Chiếu theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH04413 do Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều cấp cho bà Nguyễn Thị C đứng tên sử dụng 19/8/2011. Đến ngày 24/8/2012 Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất – Phòng Tài nguyên và môi trường quận Ninh Kiều xác nhận chuyển nhượng cho ông Nguyễn Văn T đứng tên sử dụng).

- Ghi nhận việc ông Nguyễn Văn T giao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với thửa đất nêu trên (*bản chính*) để các đương sự thực hiện việc đăng ký, chỉnh lý biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo quy định pháp luật.

- Các đương sự được quyền liên hệ Cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc đăng ký, chỉnh lý biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên theo Bản trích đo địa chính số 09/TTKTTNMT ngày 11/01/2023 của Trung tâm kỹ thuật tài nguyên và môi trường – Sở tài nguyên và môi trường TP. Cần Thơ và theo thỏa thuận nêu trên.

- Kiến nghị Cơ quan có thẩm quyền thực hiện việc đăng ký, chỉnh lý biến động Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên cho các đương sự đúng theo Bản trích đo địa chính nêu trên và theo thỏa thuận nêu trên. (*Đính kèm Bản trích đo địa chính*).

- *Về chi phí thẩm định:* Nguyên đơn tự nguyện chịu 5.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng chi phí thẩm định, đã chi xong.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm:* Bị đơn ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thanh H mỗi người phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- CVPĐKĐĐ quận Ninh Kiều;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Sử